

Hà Nội, ngày tháng năm 2016

**DỰ THẢO****TỜ TRÌNH CHÍNH PHỦ****VỀ DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DỊCH VỤ  
ĐÀO TẠO LÁI XE Ô TÔ VÀ SÁT HẠCH LÁI XE**

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014, Luật Giao thông đường bộ ngày 28 tháng 11 năm 2008; thực hiện Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2016 của Chính phủ, trong đó Bộ Giao thông vận tải được giao chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng, trình Chính phủ Nghị định quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và sát hạch lái xe, Bộ Giao thông vận tải kính trình Chính phủ Dự thảo Nghị định quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và sát hạch lái xe (sau đây gọi là Dự thảo Nghị định) với các nội dung cơ bản như sau:

**I. Sự cần thiết ban hành Nghị định**

Khoản 2 Điều 7 Luật Đầu tư quy định danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện. Theo đó, nghề đào tạo lái xe ô tô và hoạt động dịch vụ sát hạch lái xe thuộc đối tượng áp dụng của Luật này.

Khoản 3 Điều 7 Luật Đầu tư quy định điều kiện đầu tư kinh doanh đối với ngành, nghề quy định tại khoản 2 nói trên được quy định tại các luật, pháp lệnh, nghị định và điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên. Bộ cơ quan ngang Bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan, tổ chức, cá nhân khác không được ban hành quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh.

Điểm c khoản 4 Điều 68 Luật Đầu tư quy định trách nhiệm của các cơ quan ngang bộ trình Chính phủ ban hành theo thẩm quyền điều kiện đầu tư đối với ngành, nghề quy định tại Điều 7 nói trên.

Khoản 10 Điều 61 Luật Giao thông đường bộ quy định Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định điều kiện, tiêu chuẩn và cấp giấy phép cho cơ sở đào tạo lái xe; quy định sát hạch lái xe.

Vì vậy, việc xây dựng, ban hành Nghị định quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và sát hạch lái xe là cần thiết để triển khai Luật Đầu tư 2014 và cụ thể hoá các quy định của Luật Giao thông đường bộ.

## **II. Quan điểm xây dựng Dự thảo Nghị định**

1. Tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư năm 2014, Luật Giao thông đường bộ năm 2008, Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014, Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn năm 2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật và các quy định của pháp luật liên quan.

2. Kế thừa quy định điều kiện hoạt động của cơ sở đào tạo lái xe và trung tâm sát hạch lái xe tại Thông tư số 58/2015/TT-BGTVT ngày 20/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ, đã được thực hiện ổn định và đáp ứng được yêu cầu của hoạt động đào tạo lái xe ô tô và sát hạch lái xe của nhân dân.

3. Phân cấp tối đa cho cơ quan quản lý địa phương, giảm thủ tục hành chính, tạo thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp, khuyến khích xã hội hoá trong đầu tư xây dựng cơ sở đào tạo và trung tâm sát hạch. Từng bước nâng cao trình độ của giáo viên dạy thực hành lái xe, tiến tới đạt chuẩn giáo viên theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014.

4. Bổ sung chế tài thu hồi giấy phép hoạt động tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi vi phạm, bảo đảm tính hợp lý, tính thống nhất của hệ thống pháp luật, tính răn đe và tính khả thi khi triển khai thực hiện.

## **II. Quá trình soạn thảo Nghị định**

Quy trình xây dựng Dự thảo Nghị định được thực hiện theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 24/2009/NĐ-CP ngày 05/3/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Thông tư số 58/2013/TT-BGTVT ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về xây dựng, ban hành, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật, kiểm soát thủ tục hành chính, theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực giao thông vận tải, cụ thể:

1. Bộ Giao thông vận tải giao Tổng cục Đường bộ Việt Nam chủ trì tổ chức biên soạn Dự thảo Nghị định. Theo đó, Tổng cục Đường bộ Việt Nam đã có Quyết định số 3706/QĐ-TCĐBVN ngày 20/11/2015 thành lập Tổ biên tập xây dựng Dự thảo Nghị định nêu trên. Quá trình soạn thảo đã được hiện đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 24/2009/NĐ-CP ngày 05/3/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải đã thành lập Ban Soạn thảo do Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải làm Trưởng Ban, thành lập Tổ Biên tập xây dựng dự thảo Nghị định quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và sát hạch lái xe (tại Quyết định số 4463/QĐ-BGTVT ngày 21/12/2015 và Quyết định

số 303/QĐ-BGTVT ngày 28/01/2016) gồm đại diện Văn phòng Chính phủ, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các Bộ: Kế hoạch Đầu tư, Tư pháp, Lao động – Thương binh và Xã hội, các cơ quan liên quan thuộc Bộ Giao thông vận tải.

3. Đăng tải toàn bộ nội dung dự thảo Nghị định lên trang Thông tin điện tử của Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải để xin ý kiến góp ý của các tổ chức, cá nhân.

4. Tổ chức các cuộc họp chính lý, hoàn thiện dự thảo Nghị định.

5. Gửi xin ý kiến tới các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

6. Trên cơ sở ý kiến góp ý của các bộ, ngành và các cơ quan, tổ chức, cá nhân, Bộ Giao thông vận tải đã tiếp thu, hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Nghị định. Ngày.....tháng.....năm 2016, Bộ Giao thông vận tải có Công văn số ...../BGTVT-TCCB gửi Bộ Tư pháp đề nghị thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị định.

7. Ngày.....tháng.....năm 2016, Bộ Tư pháp có Công văn số...../BTP thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị định. Bộ Giao thông vận tải đã tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo Nghị định, trình Chính phủ.

### **III. Bộ cục và nội dung dự thảo Nghị định**

Dự thảo Nghị định gồm 5 Chương, tổng số 24 Điều:

**1. Chương I:** Quy định chung, gồm 04 Điều (từ Điều 1 đến Điều 4), quy định về phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng; giải thích từ ngữ; áp dụng pháp luật có liên quan và Điều ước quốc tế.

**2. Chương II:** Điều kiện kinh doanh, cấp và thu hồi giấy phép đào tạo lái xe ô tô, gồm 8 Điều (từ Điều 5 đến Điều 12), quy định về Điều kiện chung của cơ sở đào tạo lái xe ô tô; điều kiện về cơ sở vật chất, điều kiện về giáo viên dạy lái xe ô tô; giấy phép đào tạo lái xe ô tô; thủ tục chấp thuận chủ trương xây dựng mới cơ sở đào tạo lái xe ô tô.

**3. Chương III:** Cấp và thu hồi giấy phép đào tạo lái xe, gồm 3 Điều (từ Điều 7 đến Điều 9); quy định về cấp giấy phép đào tạo lái xe; thủ tục cấp giấy phép đào tạo lái xe; thu hồi giấy phép đào tạo lái xe.

**4. Chương IV:** Cấp và thu hồi giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động, gồm 3 Điều (từ Điều 10 đến Điều 12), quy định về cấp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động; thủ tục cấp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động; thu hồi giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động.

**5. Chương V:** Trách nhiệm tổ chức thực hiện, gồm 03 Điều (từ Điều 13 đến Điều 15), quy định về trách nhiệm tổ chức thực hiện; chế độ kiểm tra điều kiện kinh doanh; xử lý vi phạm.

**5. Chương VI:** Điều Khoản thi hành, gồm 2 Điều (từ Điều 16 đến Điều 17), quy định về điều khoản chuyển tiếp và hiệu lực thi hành.

## **6. Phần Phụ lục.**

**IV. Kết quả tiếp thu ý kiến góp ý của các bộ, ngành, các cơ quan liên quan và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.**

**1. Kết quả tiếp thu ý kiến của các bộ, ngành và các cơ quan liên quan**

*(Nội dung này sẽ được hoàn thiện sau khi có ý kiến của các bộ, ngành và các cơ quan liên quan)*

**2. Kết quả tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp**

*(Nội dung này sẽ được hoàn thiện sau khi có ý kiến của Bộ Tư pháp)*

**V. Những vấn đề còn ý kiến khác nhau**

*(Nội dung này sẽ được hoàn thiện sau khi có ý kiến của các bộ, ngành và các cơ quan liên quan, ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp)*

Trên đây là những nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và sát hạch lái xe.

Bộ Giao thông vận tải xin gửi kèm theo Tờ trình:

- Dự thảo Nghị định sau khi tiếp thu ý kiến của các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp;
- Bản thuyết minh chi tiết và báo cáo đánh giá tác động của dự thảo Nghị định;
- Bản tổng hợp ý kiến và bản sao góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.
- Văn bản thẩm định của Bộ Tư pháp.

Bộ Giao thông vận tải kính trình Chính phủ xem xét quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Thứ trưởng Lê Đình Thọ;
- Tổng cục Đường bộ VN;
- Lưu: VT, TCCB (Hết).

**BỘ TRƯỞNG**